

Số: 262/QĐ-ĐHPY

Phú Yên, ngày 18 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo
trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 24/1/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Phú Yên;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 751/QĐ-UBND ngày 12/04/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên về việc phân công phụ trách trường Đại học Phú Yên;

Căn cứ công văn số 2196/BGDĐT-GDĐH, ngày 22/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra trong các trường đại học, cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT, ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Thông báo số 278/KH-ĐHPY ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Phú Yên V/v xây dựng và ban hành chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo các ngành trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy khóa tuyển sinh năm 2019.

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2019 (có chuẩn đầu ra kèm theo).

Điều 2. Căn cứ các chuẩn đầu ra được ban hành kèm theo quyết định này, các Khoa, Bộ môn, Phòng Đào tạo, các đơn vị liên quan có nhiệm vụ triển khai xây dựng chương trình đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng khoa, Bộ môn, Phòng Đào tạo, Phòng Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3.
- Lưu VT, Phòng KT-ĐBCL.



TS. Trần Lăng

**CHUẨN ĐẦU RA CHUNG CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO,
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC VÀ CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY
KHÓA TUYỂN SINH NĂM 2019**

Sau khi tốt nghiệp Trường Đại học Phú Yên, sinh viên đạt được:

1. Lý luận chính trị, pháp luật

- Giải thích đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- Vận dụng những kiến thức lý luận chính trị để giải quyết những vấn đề của cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp một cách phù hợp và sáng tạo.
- Có ý thức tự rèn luyện đạo đức và trách nhiệm công dân; Rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị đáp ứng yêu cầu phát triển chung của đất nước và của bản thân.

2. Giáo dục Thể chất

- Đạt được Chứng chỉ Giáo dục Thể chất.
- Thành thạo kỹ thuật cơ bản của một môn thể thao.

3. Giáo dục Quốc phòng - An ninh

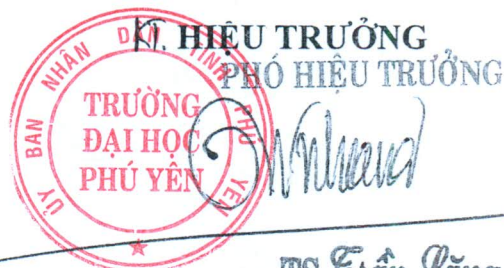
- Đạt được Chứng chỉ Giáo dục quốc phòng - an ninh.

4. Ngoại ngữ (sinh viên chuyên ngành Ngoại ngữ có quy định riêng)

- Trình độ đại học: Đạt trình độ Tiếng Anh bậc 3/6, theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, ngày 24 tháng 01 năm 2014).
- Trình độ cao đẳng: Đạt trình độ Tiếng Anh bậc 2/6, theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, ngày 24 tháng 01 năm 2014).

5. Tin học (sinh viên chuyên ngành Công nghệ thông tin có quy định riêng)

- Trình độ cao đẳng, đại học: Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT, ngày 11 tháng 03 năm 2014, của Bộ Thông tin và Truyền thông; thiết kế được bài giảng điện tử và bài thuyết trình.
- Khai thác hiệu quả các phần mềm chuyên ngành, Internet phục vụ cho công việc.



TS. Trần Lăng

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC

- a. **Chuyên ngành:** Giáo dục Tiểu học (Primary Education)
b. **Trình độ đào tạo:** Đại học, Khóa đào tạo: 2019 - 2023.
c. **Mã ngành:** 7140202
d. **Đối tượng sinh viên:** Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
đ. **Thời gian đào tạo:** 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Vận dụng kiến thức cơ bản của khoa học tự nhiên, xã hội vào công tác dạy học, giáo dục học sinh tiểu học trong các cơ sở giáo dục.
2. Phân tích kiến thức chuyên ngành trong chương trình giáo dục phổ thông vào dạy học theo cho học sinh tiểu học.
3. Phân tích kiến thức khoa học sư phạm vào dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh tiểu học theo hướng phát triển năng lực.
4. Vận dụng kiến thức về xây dựng môi trường giáo dục và phối hợp với phụ huynh học sinh, với các tổ chức xã hội thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong trường học.

II. Về kỹ năng

5. Phối hợp nhiều kỹ năng khi dạy học cho học sinh tiểu học.
6. Thực hiện chính xác việc lựa chọn nội dung, phương pháp khi lập kế hoạch dạy học và giáo dục học sinh.
7. Thực hiện chính xác nội dung và phương pháp dạy học tích hợp.
8. Xử lý chính xác các tình huống sư phạm với học sinh và phụ huynh học sinh trong dạy học, giáo dục và các hoạt động trải nghiệm ở trường tiểu học.
9. Thực hiện chính xác trong trao đổi, thảo luận, làm việc về công tác dạy học, giáo dục học sinh tiểu học với các đồng nghiệp và các bên liên quan.

III. Về thái độ

10. Đạo đức: Có tinh thần tự học, tự rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo.
11. Phong cách: Có ý thức tự rèn luyện tạo phong cách nhà giáo mẫu mực; ảnh hưởng tốt đến học sinh.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

12. Chủ động, tự tin trong công việc dạy học và giáo dục học sinh tiểu học trong các điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau.

13. Có khả năng tham gia cùng với tổ bộ môn và nhà trường trong việc cập nhật kiến thức chuyên môn, vận dụng phù hợp và sáng tạo các phương pháp dạy học, dạy học tích hợp và giáo dục học sinh.

14. Trình bày có hiệu quả một công việc hay hoạt động dạy học, giáo dục học sinh với đồng nghiệp và các bên liên quan.

15. Có năng lực lập kế hoạch, năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh tiểu học.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Giáo viên ở các trường Tiểu học, các cơ sở giáo dục Tiểu học.
- Giáo viên ở cơ sở bồi dưỡng học tập và hoạt động trải nghiệm cho lứa tuổi học sinh tiểu học.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học và nghiên cứu chuyên môn, nghiệp vụ để phát triển kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.
- Tiếp tục học tập ở các trình độ cao hơn thuộc chuyên ngành Giáo dục Tiểu học.



TS. Trần Lăng

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

- a. Chuyên ngành:** Giáo dục Mầm non
(Early Childhood Education)
- b. Trình độ đào tạo:** Đại học, Khóa đào tạo: 2019 - 2023.
- c. Mã ngành:** 7140201
- d. Đối tượng sinh viên:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- đ. Thời gian đào tạo:** 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Vận dụng kiến thức khoa học tự nhiên, xã hội mầm non vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ.
2. Phân tích kiến thức chuyên ngành và khoa học giáo dục mầm non vào các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện (thể chất, tình cảm, thẩm mỹ, vui chơi, nhận thức và ngôn ngữ) cho trẻ.
3. Xây dựng được kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ và giáo dục trẻ ở các trường và cơ sở giáo dục mầm non.
4. Vận dụng kiến thức về xây dựng môi trường văn hóa dân chủ, an toàn, thân thiện và phối hợp với gia đình phụ huynh học sinh, xã hội thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non.

II. Về kỹ năng

5. Thực hiện phối hợp các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ ở các trường và cơ sở giáo dục mầm non.
6. Quan sát, đánh giá chính xác sự phát triển của trẻ thông qua các hoạt động hằng ngày ở các cơ sở giáo dục mầm non.
7. Lập được chính xác kế hoạch giáo dục, chương trình giáo dục trong nhóm, lớp hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ.
8. Thao tác được trong việc thiết kế, làm và sử dụng đồ dùng dạy học.
9. Thao tác được công việc quản lý cơ sở vật chất, hệ thống hồ sơ sổ sách phục vụ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định.

III. Về thái độ

10. Yêu thương, tôn trọng, công bằng, gần gũi với trẻ.
11. Có tinh thần tự học, rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

12. Thực hiện hoặc phối hợp với đồng nghiệp trong thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục trẻ mầm non.

13. Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục trẻ mầm non.

14. Có khả năng xử lý được các tình huống bất thường xảy ra trong quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

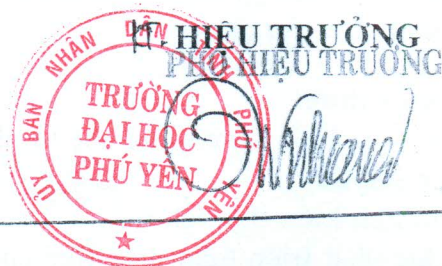
15. Lập kế hoạch, điều phối, quản lý, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Giáo viên dạy ở các trường và cơ sở giáo dục mầm non.
- Phát triển hoặc tổ chức quản lý, điều hành cơ sở giáo dục mầm non tư thục.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học và nghiên cứu chuyên môn, nghiệp vụ để phát triển kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.
- Tiếp tục học tập để đạt được học vị thạc sĩ cùng chuyên ngành.



TS. Trần Lăng

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH SƯ PHẠM TIẾNG ANH

- a. **Chuyên ngành:** Tiếng Anh Tiểu học
(Primary English Teacher Education)
- b. **Trình độ đào tạo:** Đại học, Khóa đào tạo: 2019 -2023
- c. **Mã ngành:** 52140231
- d. **Đối tượng sinh viên:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- đ. **Thời gian đào tạo:** 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Hiểu kiến thức cơ bản của khoa học xã hội để nghiên cứu và dạy học môn Tiếng Anh trong chương trình giáo dục phổ thông bậc Tiểu học.
2. Vận dụng được kiến thức về hệ thống ngôn ngữ Tiếng Anh và văn hóa của các nước nói Tiếng Anh vào việc giảng dạy Tiếng Anh cho học sinh ở bậc Tiểu học.
3. Phân tích kiến thức khoa học sư phạm để dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Tiếng Anh của học sinh ở trường tiểu học theo hướng phát triển năng lực.
4. Vận dụng kiến thức về xây dựng môi trường giáo dục và phối hợp với phụ huynh học sinh, với các tổ chức xã hội để thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh tiểu học.

II. Về kỹ năng

5. Đạt trình độ Tiếng Anh bậc 4/6 và tiếng Pháp bậc 2/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
6. Phối hợp nhiều kỹ năng trong dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Tiếng Anh cho học sinh tiểu học.
7. Thực hiện chính xác việc lựa chọn nội dung, phương pháp khi lập kế hoạch dạy học môn Tiếng Anh và giáo dục học sinh tiểu học.
8. Xử lý chính xác các tình huống sư phạm với học sinh và phụ huynh học sinh trong dạy học, giáo dục và các hoạt động trải nghiệm ở trường tiểu học.
9. Thực hiện chính xác trong trao đổi, thảo luận, làm việc về công tác dạy học, giáo dục học sinh tiểu học với các đồng nghiệp và các bên liên quan.

III. Về thái độ

10. Chấp nhận đạo đức theo tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông.
11. Tôn trọng giá trị văn hóa của mỗi quốc gia.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

12. Chủ động, tự tin trong công việc dạy học môn Tiếng Anh và giáo dục học sinh tiểu học trong các điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau.

13. Tham gia cùng với tổ bộ môn và nhà trường trong việc cập nhật kiến thức chuyên môn, vận dụng phù hợp, linh hoạt các phương pháp dạy học, dạy học tích hợp, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Tiếng Anh và giáo dục học sinh tiểu học.

14. Có năng lực lập kế hoạch, năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và giáo dục học sinh tiểu học.

15. Trình bày có hiệu quả một công việc chuyên môn hay hoạt động dạy học Tiếng Anh và giáo dục học sinh với đồng nghiệp và lãnh đạo trường.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Giáo viên Tiếng Anh ở các trường Tiểu học, các cơ sở giáo dục Tiểu học.
- Nhân viên ở các tổ chức, cơ sở cần người có năng lực sử dụng Tiếng Anh trong công việc.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học và nghiên cứu chuyên môn, nghiệp vụ để phát triển kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.
- Học ở các trình độ cao hơn thuộc chuyên ngành Sư phạm Tiếng Anh và các chuyên ngành gần.



TS. Xuân Lăng

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH NGÔN NGỮ ANH

- a. Chuyên ngành:** Biên phiên dịch (English Linguistics - Translation)
b. Trình độ đào tạo: Đại học, Khóa đào tạo: 2019 - 2023.
c. Mã ngành: 7220201
d. Đối tượng sinh viên: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
đ. Thời gian đào tạo: 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Vận dụng kiến thức về hệ thống ngôn ngữ Tiếng Anh và Tiếng Việt trong công việc biên phiên dịch.
2. Phân tích ngôn ngữ Tiếng Anh trong công việc biên phiên dịch phù hợp với hoàn cảnh và lĩnh vực cụ thể.
3. Áp dụng được kiến thức về kỹ thuật biên phiên dịch để biên phiên dịch Anh - Việt, Việt - Anh trong điều kiện khác nhau.

II. Về kỹ năng

4. Đạt trình độ Tiếng Anh bậc 5/6 và Tiếng Pháp bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
5. Thực hiện chính xác các kỹ năng ghi nhớ, ghi chép, soạn thảo văn bản, trong quá trình biên phiên dịch.
6. Phối hợp xử lý các tình huống nảy sinh trong quá trình biên phiên dịch.
7. Đánh giá chính xác kết quả và chất lượng công việc sau khi hoàn thành công tác biên phiên dịch.
8. Thao tác được các khâu biên phiên dịch Anh - Việt, Việt - Anh để khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.
9. Thao tác được phương tiện kỹ thuật hiện đại phục vụ hoạt động biên phiên dịch.

III. Về thái độ

10. Chấp hành qui định về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp đối với người làm công tác biên phiên dịch.
11. Bảo vệ bí mật thông tin khách hàng trong vận hành công tác biên phiên dịch.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

12. Tự tin, chủ động thực hiện và hoàn thành công việc biên phiên dịch Anh - Việt, Việt - Anh trong những hoàn cảnh khác nhau.
13. Hướng dẫn, giám sát những người khác trong nhóm thực hiện nhiệm vụ biên phiên dịch.
14. Tự định hướng, lựa chọn được loại hình ngôn ngữ để thực hiện tốt công tác biên phiên dịch theo lĩnh vực phù hợp.

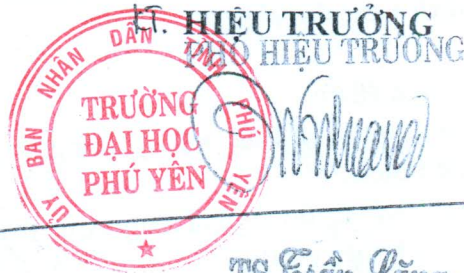
15. Lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả các hoạt động biên phiên dịch.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Biên phiên dịch Anh - Việt, Việt - Anh; nhân viên các tổ chức, cơ sở cần người có năng lực sử dụng Tiếng Anh trong công việc.
- Dạy học Tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục (có chứng chỉ NVSP theo quy định của Bộ GD-ĐT).

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học và nghiên cứu chuyên môn, nghiệp vụ để phát triển kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của công việc.
- Đủ điều kiện tiếp tục học các chuyên ngành Tiếng Anh ở trình độ cao hơn.



TS. Trần Lăng

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH SƯ PHẠM TIN HỌC

- a. Chuyên ngành:** Tin học – Công nghệ Tiểu học
(Information Technology Teacher Education)
- b. Trình độ đào tạo:** Đại học, Khóa đào tạo: 2019 – 2023
- c. Mã ngành:** 7140210
- d. Đối tượng sinh viên:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- đ. Thời gian đào tạo:** 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Vận dụng các kiến thức cơ bản của khoa học tự nhiên để nghiên cứu và dạy học Tin học cho học sinh tiểu học.
2. Vận dụng các kiến thức chuyên ngành khoa học máy tính, công nghệ thông tin và truyền thông, tin học ứng dụng vào dạy học Tin học cho học sinh tiểu học.
3. Vận dụng kiến thức khoa học sư phạm để dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Tin học của học sinh tiểu học theo hướng phát triển năng lực.
4. Vận dụng kiến thức về xây dựng môi trường giáo dục và phối hợp với phụ huynh học sinh, với các tổ chức xã hội thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh tiểu học.

II. Về kỹ năng

5. Thực hiện chính xác việc xây dựng và quản lí dữ liệu; Giao tiếp và làm việc nhóm; Sử dụng chuẩn xác thuật ngữ chuyên ngành CNTT.
6. Thực hiện chính xác kĩ năng trong dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Tin học cho học sinh tiểu học.
7. Thực hiện chính xác việc lựa chọn nội dung, phương pháp khi lập kế hoạch dạy học môn Tin học và giáo dục học sinh tiểu học.
8. Xử lí chính xác các tình huống sư phạm với học sinh và phụ huynh học sinh trong dạy học, giáo dục và các hoạt động trải nghiệm ở trường tiểu học.
9. Thực hiện chính xác trong trao đổi, thảo luận, làm việc về công tác dạy học, giáo dục học sinh tiểu học với các đồng nghiệp và các bên liên quan.

III. Về thái độ

10. Chấp nhận đạo đức theo tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

11. Chủ động, tự tin trong công việc giảng dạy tin học và giáo dục học sinh tiểu học trong các điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau.

12. Tham gia cùng với đồng nghiệp và học sinh trong việc cập nhật kiến thức chuyên môn, vận dụng phù hợp và sáng tạo các phương pháp dạy học tin học và giáo dục học sinh.

13. Có năng lực lập kế hoạch thực hiện, đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học tin học và giáo dục học sinh tiểu học.

14. Trình bày có hiệu quả một công việc hay hoạt động dạy học tin học, giáo dục học sinh với đồng nghiệp và lãnh đạo trường.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Giáo viên giảng dạy bộ môn Tin học ở trường Tiểu học, các cơ sở giáo dục.
- Đảm nhiệm công tác quản lý cơ sở hạ tầng CNTT và hỗ trợ công tác quản lý.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học và nghiên cứu chuyên môn, nghiệp vụ để phát triển kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.
- Học tiếp trình độ thạc sỹ chuyên ngành Sư phạm Tin học và chuyên ngành gần.



TS. Trần Dũng

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

- a. **Ngành đào tạo:** Công nghệ thông tin (Information Technology)
b. **Trình độ đào tạo:** Đại học, Khóa đào tạo: 2019 - 2023.
c. **Mã ngành:** 7480201
d. **Đối tượng sinh viên:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
đ. **Thời gian đào tạo:** 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Vận dụng được các kiến thức khoa học tự nhiên trong nghiên cứu chuyên môn.
2. Vận dụng các kiến thức về cơ sở ngành bao gồm toán chuyên ngành, kỹ thuật lập trình, kiến trúc máy tính và mạng máy tính, cấu trúc dữ liệu và thuật toán, cơ sở dữ liệu, phương pháp phân tích và thiết kế hệ thống thông tin quản lý.
3. Áp dụng các kiến thức chuyên ngành cơ bản và nâng cao trong lĩnh vực công nghệ thông tin bao gồm: tổ chức dữ liệu; mạng và cách thức kết nối mạng; lập trình và triển khai phần mềm ứng dụng; quản lý các dự án phần mềm.

II. Về kỹ năng

4. Thực hiện chính xác kỹ năng lập trình ứng dụng.
5. Thực hiện chính xác kỹ năng quản trị mạng nói và cách thức vận hành.
6. Thực hiện chính xác việc xây dựng và quản lý dữ liệu.
7. Kỹ năng Giao tiếp và làm việc nhóm đạt mức độ chuẩn xác.
8. Sử dụng chuẩn xác thuật ngữ chuyên ngành CNTT.

III. Về thái độ

9. Chấp nhận đạo đức, tác phong theo yêu cầu nghề nghiệp.
10. Kiên nhẫn và chấp nhận thách thức.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

11. Chủ động hoặc phối hợp với các thành viên trong nhóm để tìm các giải pháp ứng dụng CNTT trong những điều kiện khác nhau.
12. Quản lý, hướng dẫn và giám sát các công việc của kỹ thuật viên.
13. Triển khai thực hiện và đánh giá kết quả công việc triển khai các giải pháp CNTT và phát triển phần mềm và chuyển giao Công nghệ thuộc lĩnh vực CNTT.
14. Lập được kế hoạch, tổ chức triển khai và đánh giá, cải thiện hiệu quả các dự án phát triển và triển khai phần mềm ứng dụng.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Làm việc tại các công ty phát triển phần mềm.

- Làm việc các công ty tư vấn các giải pháp CNTT, các cơ quan, nhà máy, trường học, các doanh nghiệp có ứng dụng CNTT và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực CNTT.

- Tham gia giảng dạy nếu được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học và nghiên cứu các công nghệ mới để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.

- Có khả năng tiếp tục học bậc sau đại học.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
PHÚ YÊN
TS. Trần Dũng

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH ĐẠI HỌC VĂN HỌC

- a. **Ngành đào tạo:** Văn học (Literatura)
b. **Trình độ đào tạo:** Đại học, Khóa đào tạo: 2019 - 2023
c. **Mã ngành:** 7220330
d. **Đối tượng sinh viên:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
đ. **Thời gian đào tạo:** 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Hiểu kiến thức cơ bản của khoa học xã hội vào nghiên cứu văn học.
2. Hệ thống hóa được sự phát triển văn học Việt Nam và thế giới. Xác định được các khái niệm cơ bản về văn học, ngôn ngữ học, Hán-Nôm, báo chí – truyền thông, quản trị văn phòng, văn thư – lưu trữ.
3. Phân tích kiến thức văn học, ngôn ngữ để nghiên cứu, nhận xét, đánh giá, phê bình văn học.
4. Vận dụng kiến thức cơ bản về báo chí – truyền thông vào làm việc ở cơ quan báo chí.

II. Về kỹ năng

5. Thực hiện chính xác các kỹ năng tìm hiểu, nghiên cứu văn học trong tài liệu và trên thực tế.
6. Viết và biên tập chuẩn xác các công trình nghiên cứu văn học, một số dạng bài báo.
7. Soạn thảo chuẩn xác văn bản hành chính thông thường.
8. Sử dụng chính xác các phương tiện kỹ thuật trong biên tập và trình bày bài báo, bài nghiên cứu, phê bình văn học.
9. Có kỹ năng làm việc nhóm khi thực hiện các dự án nghiên cứu chuyên môn ở mức độ chính xác.

III. Về thái độ

10. Chấp nhận các yêu cầu, tiêu chuẩn đạo đức của nghề nghiệp.
11. Tích cực bảo vệ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

12. Chủ động, thích nghi với môi trường làm việc và chịu trách nhiệm hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn được giao.
13. Hướng dẫn, giám sát thành viên trong nhóm khi thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, biên tập, trình bày kết quả nghiên cứu hay bài báo.
14. Tự tin xác định hướng nghiên cứu và chủ đề báo chí.

15. Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động cơ bản trong nghiên cứu văn học, hoàn thành tác phẩm báo chí và nhiệm vụ của biên tập viên.

V Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Làm công tác nghiên cứu văn học ở các viện, trung tâm nghiên cứu.
- Làm phóng viên, biên tập viên, thư ký biên tập ở các cơ quan báo chí – truyền thông, các phòng văn hóa – thông tin, các nhà xuất bản.
- Giảng dạy văn học ở các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp (Khi có Chứng chỉ NVSP theo quy định).

VI Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học tập, bồi dưỡng để phát triển kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.
- Có thể học lên bậc sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các ngành phù hợp và ngành gần như: Văn học Việt Nam, Văn học nước ngoài, Hán-Nôm, Ngôn ngữ học,...

KI HIỆU TRƯỞNG
DÂN PHẠO HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
PHÚ YÊN
TS. Trần Dũng

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH SƯ PHẠM NGỮ VĂN

- a. Chuyên ngành:** Sư phạm Ngữ văn (Literature Teacher Education)
b. Trình độ đào tạo: Đại học, Khóa đào tạo: 2019 - 2023.
c. Mã ngành: 7140217
d. Đối tượng sinh viên: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
đ. Thời gian đào tạo: 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Hiểu kiến thức cơ bản của khoa học xã hội để nghiên cứu và dạy học môn Ngữ văn trong chương trình giáo dục phổ thông.
2. Vận dụng kiến thức chuyên ngành văn học, ngôn ngữ để nghiên cứu và dạy học môn Ngữ văn trong chương trình giáo dục phổ thông.
3. Phân tích kiến thức khoa học sư phạm để dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn của học sinh ở trường trung học theo hướng phát triển năng lực.
4. Vận dụng kiến thức về xây dựng môi trường giáo dục và phối hợp với phụ huynh học sinh, với các tổ chức xã hội thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh phổ thông trong trung học.

II. Về kỹ năng

5. Thực hiện chính xác các kỹ năng tìm hiểu, nghiên cứu cơ bản của văn học và ngôn ngữ trong chương trình giáo dục phổ thông trung học.
6. Phối hợp nhiều kỹ năng trong dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn cho học sinh phổ thông trung học.
7. Thực hiện chính xác việc lựa chọn nội dung, phương pháp khi lập kế hoạch dạy học môn Ngữ văn và giáo dục học sinh phổ thông trung học.
8. Xử lý chính xác các tình huống sư phạm với học sinh và phụ huynh học sinh trong dạy học, giáo dục và các hoạt động trải nghiệm ở trường phổ thông trung học.
9. Thực hiện chính xác trong trao đổi, thảo luận, làm việc về công tác dạy học, giáo dục học sinh phổ thông trung học với các đồng nghiệp và các bên liên quan.

III. Về thái độ

10. Chấp nhận đạo đức theo tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông.
11. Chấp nhận tính nhân văn và truyền cảm hứng khi dạy học môn Ngữ văn.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

12. Chủ động, tự tin trong công việc dạy học môn Ngữ văn và giáo dục học sinh trung học phổ thông trong các điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau.

13. Tham gia cùng với tổ bộ môn và nhà trường trong việc cập nhật kiến thức chuyên môn, vận dụng phù hợp, linh hoạt các phương pháp dạy học, dạy học tích hợp, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn và giáo dục học sinh.

14. Có năng lực lập kế hoạch, năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và giáo dục học sinh phổ thông trung học.

15. Trình bày có hiệu quả một công việc chuyên môn hay hoạt động dạy học, giáo dục học sinh với đồng nghiệp và lãnh đạo trường.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Giáo viên Ngữ văn ở các trường THPT, THCS;
- Làm việc chuyên môn tại các trung tâm, các viện nghiên cứu, cơ quan báo chí.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học tập, nghiên cứu chuyên môn, nghiệp vụ để phát triển kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.

- Học trên đại học ngành Sư phạm Ngữ văn và một số chuyên ngành gần.



CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SƯ PHẠM LỊCH SỬ

- a. Chuyên ngành:** Sư phạm Lịch sử - Địa lí
(History – Geography Teacher Education)
- b. Trình độ đào tạo:** Đại học, Khóa đào tạo: 2019 – 2023.
- c. Mã ngành:** 7140218
- d. Đối tượng sinh viên:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- đ. Thời gian đào tạo:** 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Hiểu kiến thức cơ bản về khoa học xã hội để nghiên cứu và dạy học lịch sử, địa lý trong chương trình giáo dục phổ thông.
2. Phân tích kiến thức chuyên ngành Lịch sử và Địa lý để dạy học môn Lịch sử, môn Địa lý trong chương trình giáo dục phổ thông.
3. Phân tích kiến thức khoa học sư phạm để dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Lịch sử và môn Địa lý của học sinh ở trường trung học theo hướng phát triển năng lực.
4. Vận dụng kiến thức về xây dựng môi trường giáo dục và phối hợp với phụ huynh học sinh, với các tổ chức xã hội thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong trường phổ thông bậc trung học.

II. Về kỹ năng

5. Thực hiện chính xác các kỹ năng cơ bản tìm hiểu, nghiên cứu của lịch sử và địa lý trong chương trình giáo dục phổ thông trung học.
6. Phối hợp nhiều kỹ năng trong dạy học môn Lịch sử và Địa lý cho học sinh phổ thông.
7. Thực hiện chính xác việc lựa chọn nội dung, phương pháp khi lập kế hoạch dạy học môn Lịch sử, môn Địa lý và giáo dục học sinh phổ thông bậc trung học.
8. Xử lý chính xác các tình huống sư phạm với học sinh và phụ huynh học sinh trong dạy học, giáo dục và các hoạt động trải nghiệm ở trường phổ thông bậc trung học.
9. Thực hiện chính xác trong trao đổi, thảo luận, làm việc về công tác dạy học, giáo dục học sinh phổ thông bậc trung học với các đồng nghiệp và các bên liên quan.

III. Về thái độ

10. Chấp nhận đạo đức theo tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông.
11. Tôn trọng giá trị văn hóa và sự phát triển bền vững.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

12. Chủ động, tự tin trong công việc dạy học môn Lịch sử, môn Địa lý và giáo dục học sinh phổ thông trung học trong các điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau.

13. Tham gia cùng với tổ bộ môn, với nhà trường trong việc cập nhật kiến thức chuyên môn, vận dụng phù hợp, linh hoạt các phương pháp dạy học, dạy học tích hợp; kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Lịch sử, môn Địa lý và giáo dục học sinh.

14. Có năng lực lập kế hoạch, năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và giáo dục học sinh phổ thông bậc trung học.

15. Trình bày có hiệu quả một công việc chuyên môn hay hoạt động dạy học, giáo dục học sinh với đồng nghiệp và lãnh đạo trường.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Giáo viên môn Lịch sử, Địa lý ở các trường THPT, THCS.
- Làm công việc chuyên môn ở các cơ sở quản lý giáo dục, Bảo tàng, Văn hóa – Du lịch.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học và nghiên cứu chuyên môn, nghiệp vụ để phát triển kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.
- Học trên đại học ngành Lịch sử, Địa lý và một số chuyên ngành gần.



TS. Trần Lăng

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH VIỆT NAM HỌC

- a. Chuyên ngành:** Văn hóa du lịch (Cultural Tourism)
b. Trình độ đào tạo: Đại học, Khóa đào tạo: 2019 - 2023
c. Mã ngành: 7310630
d. Đối tượng sinh viên: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
đ. Thời gian đào tạo: 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Vận dụng kiến thức lịch sử, địa lý, văn hóa, con người, nguồn lực và chính sách phát triển vào thực hiện công việc thuộc lĩnh vực du lịch, nhà hàng – khách sạn, văn hóa cơ sở.
2. Phân tích kiến thức ngành du lịch, nhà hàng – khách sạn để thực hiện những công việc chính của dịch vụ du lịch, dịch vụ nhà hàng – khách sạn: hướng dẫn viên du lịch, quản lý điều hành hoạt động du lịch; nhân viên lễ tân, quản lý, điều hành, phục vụ buồng phòng, ăn uống.
3. Vận dụng kiến thức văn hóa để điều hành, thực hiện, tổ chức hoạt động văn hóa ở cơ sở.
4. Vận dụng kiến thức vào quản lý, điều hành, giám sát và tổ chức công việc du lịch và các việc liên quan đến hoạt động du lịch.

II. Về kỹ năng

5. Thực hiện chính xác nhóm kỹ năng của hướng dẫn du lịch.
6. Thực hiện chính xác nhóm kỹ năng cơ bản của dịch vụ nhà hàng, khách sạn.
7. Xử lý chính xác các tình huống phát sinh, sự cố bất thường trong khi thực hiện công việc chuyên môn.
8. Sử dụng chuẩn xác Tiếng Anh trong giao tiếp với khách hàng và các phương tiện truyền thông hiện đại vào công việc.
9. Xử lý chính xác trong giao tiếp với khách hàng, đối tác và thành viên trong nhóm làm việc

III. Về thái độ

10. Tuân thủ tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của người hướng dẫn du lịch; dịch vụ nhà hàng - khách sạn và công việc trong lĩnh vực hoạt động văn hóa ở Việt Nam.
11. Tôn trọng các giá trị văn hóa của quốc gia, vùng miền.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

12. Chủ động làm việc độc lập hoặc phối hợp với các thành viên trong nhóm thực hiện công việc hướng dẫn du lịch, một số công việc của dịch vụ nhà hàng - khách sạn tùy theo quy mô công việc, điều kiện làm việc.

13. Quản lý, hướng dẫn và giám sát các công việc của người hướng dẫn viên du lịch, nhân viên nhà hàng – khách sạn, cơ sở dịch vụ du lịch.

14. Triển khai thực hiện và đánh giá kết quả công việc phục vụ nhà hàng, khách sạn; Tổ chức được một số hoạt động, sự kiện văn hóa ở cơ sở.

15. Lập được kế hoạch, tổ chức triển khai và đánh giá, cải thiện hiệu quả làm việc các dự án, công việc chuyên môn cụ thể của bản thân hoặc của nhóm.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Làm hướng dẫn viên du lịch.
- Làm việc tại các cơ quan quản lý văn hóa, du lịch; Các cơ sở, tổ chức kinh doanh du lịch, khách sạn; Cơ quan bảo tàng, bảo tồn di tích lịch sử, văn hóa.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học và nghiên cứu chuyên môn, nghiệp vụ để phát triển kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.
- Học tập tiếp ở trình độ sau đại học các chuyên ngành Văn hóa, Du lịch.



CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH SƯ PHẠM TOÁN HỌC

- a. Chuyên ngành:** Sư phạm Toán học (Mathematics Teacher Education)
b. Trình độ đào tạo: Đại học, Khóa đào tạo: 2019 - 2023
c. Mã ngành: 7140209
d. Đối tượng sinh viên: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
đ. Thời gian đào tạo: 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Vận dụng được kiến thức về toán cao cấp, toán sơ cấp và toán ứng dụng vào thực tiễn nghiên cứu dạy toán ở trường trung học.
2. Phân tích được chương trình và nội dung toán học trong chương trình giáo dục phổ thông bậc trung học.
3. Phân tích kiến thức khoa học sư phạm để dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Toán của học sinh ở trường phổ thông trung học theo hướng phát triển năng lực.
4. Vận dụng kiến thức về xây dựng môi trường giáo dục và phối hợp với phụ huynh học sinh, với các tổ chức xã hội thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh phổ thông bậc trung học.

II. Về kỹ năng

5. Thực hiện chính xác kỹ năng tư duy thuật toán trong nghiên cứu và dạy học toán cho học sinh phổ thông bậc trung học.
6. Phối hợp nhiều kỹ năng trong dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Toán cho học sinh phổ thông bậc trung học.
7. Thực hiện chính xác việc lựa chọn nội dung, phương pháp khi lập kế hoạch dạy học môn Toán và giáo dục học sinh phổ thông bậc trung học.
8. Xử lý chính xác các tình huống sư phạm với học sinh và phụ huynh học sinh trong dạy học, giáo dục và các hoạt động trải nghiệm ở trường phổ thông bậc trung học.
9. Thực hiện chính xác trong trao đổi, thảo luận, làm việc về công tác dạy học, giáo dục học sinh phổ thông bậc trung học với các đồng nghiệp và các bên liên quan.

III. Về thái độ

10. Chấp nhận đạo đức theo tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

11. Có khả năng điều chỉnh kế hoạch dạy học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương.

12. Có khả năng cùng với tổ bộ môn và nhà trường cập nhật kiến thức chuyên môn, vận dụng phù hợp, linh hoạt các phương pháp dạy học, dạy học tích hợp, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Toán và giáo dục học sinh.

13. Có năng lực lập kế hoạch, năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn toán và giáo dục học sinh trung học.

14. Trình bày có hiệu quả một công việc chuyên môn hay hoạt động dạy học, giáo dục học sinh với đồng nghiệp và các bên liên quan.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Dạy toán ở các trường trung học.
- Làm công tác chuyên môn ở các phòng, ban thuộc khối chuyên môn.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học và nghiên cứu chuyên môn, nghiệp vụ để phát triển kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.
- Tiếp tục học lên trình độ thạc sĩ Toán.



TS. Trần Lăng

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH VẬT LÝ HỌC

- a. Chuyên ngành:** Vật lý điện tử (Electronic Physics)
b. Trình độ đào tạo: Đại học, Khóa đào tạo: 2019 - 2023.
c. Mã ngành: 7440102
d. Đối tượng sinh viên: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
đ. Thời gian đào tạo: 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Khái quát hóa các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn làm nền tảng lý luận và thực tiễn cho khối kiến thức của ngành vật lý và điện tử.
2. Vận dụng được các kiến thức vật lý, có khả năng giải quyết các vấn đề cơ bản trong lĩnh vực vật lý, tiếp cận và nghiên cứu những lĩnh vực mới trong vật lý hiện đại.
3. Vận dụng được nguyên lý cơ bản của mạch điện tử tương tự, điện tử số; Lập trình điều khiển các hệ thống vi xử lý-vi điều khiển cơ bản; Các kiến thức về kiến trúc máy tính và các công nghệ vi điện tử hiện đại.

II. Về kỹ năng

4. Sử dụng, vận hành an toàn các thiết bị nghiên cứu cơ bản, cũng như tiến hành các thí nghiệm cơ bản trong các lĩnh vực vật lý, điện tử.
5. Sửa chữa các thiết bị điện tử, máy tính, các hệ thống điều khiển.
6. Tập hợp và khai thác tài liệu, tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu và ứng dụng trong lĩnh vực vật lý, điện tử.
7. Trình bày, thuyết trình, và trao đổi về các vấn đề trong lĩnh vực vật lý, điện tử. Tổ chức làm việc nhóm, thích ứng với nhu cầu nghề nghiệp.

III. Về thái độ

8. Hình thành ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp, có ý thức bảo vệ môi trường, trung thực trong công việc và cuộc sống. Có đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, đoàn kết, sẵn sàng hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

9. Hình thành phong cách làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong các môi trường làm việc khác nhau; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.
10. Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn, tự nghiên cứu để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng được vị trí việc làm.
11. Hướng dẫn, giám sát các thành viên trong nhóm sửa chữa các thiết bị điện tử, máy tính, các hệ thống điều khiển.

12. Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân của mình.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Làm công tác nghiên cứu tại các viện, trung tâm, cơ sở giáo dục, cơ sở nghiên cứu khoa học và công nghệ có liên quan đến vật lý và điện tử.
- Làm cán bộ kỹ thuật, sửa chữa các thiết bị điện tử tại các cơ sở sản xuất, các doanh nghiệp có các hoạt động liên quan đến thiết bị điện tử, máy tính.
- Làm cán bộ kỹ thuật tại các phòng thí nghiệm, phòng kỹ thuật, phòng kiểm tra chất lượng sản phẩm của các nhà máy, xí nghiệp sản xuất linh kiện, thiết bị điện tử và máy tính.
- Hướng dẫn kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề cho các bậc học có trình độ thấp hơn.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học tập, bồi dưỡng để phát triển kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.
- Tiếp tục học tập ở các trình độ cao hơn trong các lĩnh vực vật lý, điện tử.



TS. Trần Lăng

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH HÓA HỌC

- a. Chuyên ngành:** Hóa học (Chemistry)
b. Trình độ đào tạo: Đại học, khóa đào tạo: 2019 - 2023
c. Mã ngành: 7440112
d. Đối tượng sinh viên: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
đ. Thời gian đào tạo: 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Vận dụng được các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên như toán học, lý học, hóa học, làm nền tảng lý luận và thực tiễn cho khối ngành hóa học, hóa thực phẩm.
2. Vận dụng hiệu quả các kiến thức về hóa học hiện đại bao gồm kiến thức cơ sở, kiến thức ngành và kiến thức chuyên sâu của lĩnh vực hóa thực phẩm để phân tích và giải quyết những vấn đề kỹ thuật cơ bản trong lĩnh vực hóa học, hóa thực phẩm.
3. Am hiểu về nguyên liệu, các quy trình công nghệ, thiết bị chế biến thực phẩm và các quy trình, hệ thống quản lý chất lượng thực phẩm. Tham gia quản lý, vận hành các dây chuyền chế biến và sản xuất thực phẩm. Thiết kế và thực hiện các thí nghiệm, phân tích và đánh giá chất lượng nguyên liệu và sản phẩm thực phẩm.

II. Về kỹ năng

4. Vận hành hệ thống thiết bị nghiên cứu cơ bản và hiện đại trong lĩnh vực hóa học, các thiết bị phân tích, đánh giá chất lượng nguyên liệu, bán thành phẩm và các sản phẩm thực phẩm, tiến hành các thực nghiệm trên các lĩnh vực hóa học, đặc biệt là hóa thực phẩm theo yêu cầu công tác.
5. Phát hiện vấn đề, tìm kiếm tài liệu và thu thập thông tin; kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn hóa học, hóa thực phẩm.
6. Tổ chức và sắp xếp kế hoạch một cách khoa học và hợp lý, thích ứng nhanh với những thay đổi của khoa học và công nghệ.
7. Làm việc độc lập, tổ chức, phối hợp làm việc nhóm và thích ứng với nhu cầu nghề nghiệp.
8. Trình bày, thuyết trình và trao đổi các vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn hóa học, hóa thực phẩm bằng nhiều hình thức.

III. Về thái độ

9. Tâm huyết với nghề, có tinh thần cầu tiến, có ý thức tự học, tự nghiên cứu để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

10. Tuân thủ ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp, làm việc có kế hoạch và khoa học; có ý thức bảo vệ môi trường, trung thực trong công việc và cuộc sống. Thể hiện tinh thần đoàn kết, sẵn sàng hợp tác và hỗ trợ đồng nghiệp.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

11. Có năng lực phát hiện, giải quyết và đưa ra được kết luận về các vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn hóa học, hóa thực phẩm và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

12. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức và kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

13. Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động thuộc lĩnh vực chuyên môn hóa học, hóa thực phẩm ở quy mô trung bình.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp

- Làm cán bộ điều hành và quản lý sản xuất; cán bộ phòng kỹ thuật, phòng quản lý và đảm bảo chất lượng, phòng kế hoạch sản xuất, phòng nghiên cứu và phát triển sản phẩm, trung tâm đo lường và kiểm định chất lượng tại các cơ sở sản xuất, chế biến các sản phẩm công nghệ hóa học và công nghệ thực phẩm; nhân viên kinh doanh các thiết bị, sản phẩm thuộc lĩnh vực hóa học và thực phẩm.

- Giảng dạy ở các trường trung học phổ thông, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề sau khi được bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ sư phạm theo quy định của bộ giáo dục và đào tạo.

- Làm công tác nghiên cứu tại các viện, trung tâm, cơ sở giáo dục, cơ sở nghiên cứu khoa học và công nghệ có liên quan đến hóa học và thực phẩm.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học tập, bồi dưỡng để phát triển kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.

- Tiếp tục học tập ở các trình độ cao hơn để đạt học vị thạc sĩ, tiến sĩ các chuyên ngành hóa học.



TS. Trần Lăng

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH SƯ PHẠM HÓA HỌC

- a. Chuyên ngành:** Sư phạm Hóa – Lý
(Chemistry – Physics Teacher Education)
- b. Trình độ đào tạo:** Đại học, khóa đào tạo: 2019 - 2023
- c. Mã ngành:** 7140212
- d. Đối tượng sinh viên:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- đ. Thời gian đào tạo:** 4 năm.

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Vận dụng những kiến thức cơ bản về toán, xác suất thống kê, pháp luật, tâm lý học, quản lý hành chính nhà nước và quản lý giáo dục đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp.
2. Vận dụng được các kiến thức cơ sở và chuyên ngành cốt lõi của chuyên ngành Hóa học và Vật lý ở trường phổ thông.
3. Phân tích được chương trình giáo dục phổ thông môn Hóa học, phân vật lý và hóa học thuộc môn Khoa học tự nhiên (tích hợp) ở cấp trung học cơ sở. Phân tích được chương trình giáo dục phổ thông môn Hóa học, phân vật lý và hóa học thuộc môn Khoa học tự nhiên (tích hợp) ở cấp trung học cơ sở.
4. Vận dụng thành thạo các yêu cầu đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy và học, kiểm tra đánh giá kết quả dạy học trường phổ thông; Vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học để thực hiện những nghiên cứu, cải tiến, sáng kiến nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

II. Về kỹ năng

5. Vận dụng các phương pháp dạy học tích cực, lập kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả học tập chính xác, khách quan, xây dựng và phát triển các chương trình giảng dạy.
6. Sử dụng hiệu quả, lắp đặt và bảo quản an toàn các thiết bị và phương tiện dạy học Hóa học và Vật lý từ đơn giản đến hiện đại, tiến hành các thực nghiệm hóa học, vật lý, đáp ứng các yêu cầu giảng dạy thực hành, tổ chức thực hiện và hướng dẫn cho học sinh thực hiện các nghiên cứu khoa học về chuyên môn và khoa học giáo dục ở trường phổ thông
7. Làm việc nhóm, tự học, tự nghiên cứu, tổ chức và dẫn dắt về chuyên môn để phân tích và xử lý những vấn đề về đổi mới phương pháp dạy học bộ môn phù hợp với thực tế tại trường trung học cơ sở và trung học phổ thông.
8. Phối hợp và sử dụng được các phương tiện, nguyên tắc và kỹ thuật giao tiếp bằng ngôn ngữ và phi ngôn ngữ phù hợp với từng tình huống; làm chủ được cảm xúc của bản thân, giải quyết xung đột, biết thuyết phục và chia sẻ.

III. Về thái độ

9. Tác phong mẫu mực: lối sống lành mạnh, văn minh, chuẩn mực, tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc, ứng xử thân thiện với học sinh và đồng nghiệp.

10. Phẩm chất đạo đức nhà giáo: lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, tâm huyết, trách nhiệm với nghề nghiệp, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

11. Chủ động, tự tin tổ chức dạy học, dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ trong giảng dạy hóa học và vật lý; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể.

12. Tham gia cùng với tổ bộ môn và nhà trường trong việc cập nhật kiến thức chuyên môn, vận dụng phù hợp và linh hoạt các phương pháp dạy học môn hóa học và vật lý.

13. Có năng lực lập kế hoạch, năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh phổ thông trung học.

14. Trình bày có hiệu quả một công việc hay hoạt động dạy học, giáo dục học sinh với đồng nghiệp và lãnh đạo trường.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Dạy học môn Hóa học ở các trường Trung học phổ thông và Trung học cơ sở, trung cấp và cao đẳng trong các trường thuộc hệ thống giáo dục và đào tạo.

- Dạy học môn Vật lý và các nội dung tích hợp hóa học và vật lý của môn Khoa học tự nhiên ở trường Trung học cơ sở.

- Nghiên cứu, làm công tác chuyên môn ở các cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở nghiên cứu khoa học và công nghệ, các phòng thí nghiệm của các cơ sở sản xuất kinh doanh có liên quan đến hóa học và vật lý.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Sau khi tốt nghiệp, người học có thể tiếp tục học tập ở các trình độ cao hơn để đạt học vị thạc sĩ, tiến sĩ các chuyên ngành hóa học và phương pháp dạy học hóa học tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.



TS. Trần Lăng

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH SINH HỌC

- a. Chuyên ngành:** Sinh học ứng dụng
(Application Biology)
- b. Trình độ đào tạo:** Đại học, khoá đào tạo: 2019 - 2023
- c. Mã ngành:** 7420101
- d. Đối tượng sinh viên:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- đ. Thời gian đào tạo:** 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Hiểu kiến thức cơ bản về hoá học để nghiên cứu Sinh học ứng dụng.
2. Áp dụng các kiến thức cơ sở ngành, như Sinh học tế bào, Di truyền, Sinh học động, thực vật, ... vào nghiên cứu và triển khai sản xuất các sản phẩm Sinh học ứng dụng.
3. Vận dụng các kiến thức Sinh học ứng dụng để giải quyết các vấn đề trong nông nghiệp, công nghiệp và môi trường.
4. Phân tích các kiến thức hiện đại về sinh học phân tử, về công nghệ gen, công nghệ tế bào để nghiên cứu tạo ra các sản phẩm sinh học ứng dụng.

II. Về kỹ năng

5. Thực hiện chính xác các vấn đề kỹ thuật thông dụng trong các cơ sở sản xuất có liên quan đến Sinh học ứng dụng.
6. Xây dựng chính xác một qui trình sản xuất về lĩnh vực Sinh học ứng dụng phù hợp với điều kiện thực tế.
7. Thực hiện chuẩn xác các thí nghiệm: phân tích định tính, định lượng hóa sinh - vi sinh - sinh học phân tử; nghiên cứu sinh học bằng kỹ thuật sinh học phân tử; nhân giống thực vật bằng công nghệ nuôi cấy mô tế bào; nuôi cấy vi sinh vật.
8. Phối hợp nhiều kỹ năng trong nghiên cứu giải quyết các vấn đề liên quan đến ngành Sinh học ứng dụng, nhất là lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp và môi trường.
9. Thực hiện chính xác các phần mềm tin học ứng dụng và Tiếng Anh chuyên ngành Sinh học vào nghiên cứu khoa học.
10. Phối hợp làm việc nhóm trong lĩnh vực chuyên môn.

III. Về thái độ

11. Chấp nhận rủi ro và trung thực trong công việc.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

12. Chủ động, tự tin trong công việc nghiên cứu, triển khai sản xuất các sản phẩm sinh học ứng dụng trong các điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau.
13. Có khả năng hướng dẫn và tham gia cùng với các thành viên trong nhóm tổ chức các dự án nghiên cứu, triển khai sản xuất các sản phẩm sinh học ứng dụng.

14. Có năng lực định hướng và lựa chọn các hoạt động nghiên cứu, chuyển giao công nghệ hay tổ chức sản xuất các sản phẩm sinh học ứng dụng đáp ứng nhu cầu thị trường.

15. Có năng lực lập kế hoạch, năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động nghiên cứu, chuyển giao công nghệ hay tổ chức sản xuất các sản phẩm sinh học ứng dụng.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Làm việc chuyên môn ở các cơ sở sản xuất, trung tâm, các trường và các viện nghiên cứu thuộc ngành Sinh học, Nông nghiệp, Môi trường.

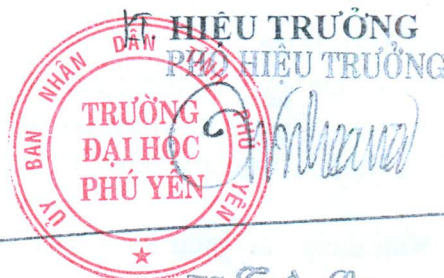
- Làm việc chuyên môn ở các cơ quan quản lý liên quan đến chuyên ngành sinh học ứng dụng.

- Tự thành lập các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất có ứng dụng sinh học.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học và nghiên cứu chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu vị trí công việc.

- Tiếp tục học tập ở các trình độ cao hơn: Thạc sĩ, Tiến sĩ Sinh học.



TS. Trần Lăng

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH SƯ PHẠM SINH HỌC

- a. Chuyên ngành:** Sư phạm Sinh học - Công nghệ THPT
(Biology – Agricultural Technology Teacher Education)
- b. Trình độ đào tạo:** Đại học, Khóa đào tạo: 2019 - 2023
- c. Mã ngành:** 7140213
- d. Đối tượng sinh viên:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- đ. Thời gian đào tạo:** 4 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức:

1. Vận dụng kiến thức khoa học tự nhiên, khoa học môi trường để dạy học và công việc nghiên cứu sinh học, sinh học ứng dụng.
2. Phân tích kiến thức chuyên ngành Sinh học và ứng dụng của sinh học trong nông nghiệp vào quá trình dạy học môn Sinh học và môn Công nghệ trong chương trình giáo dục phổ thông bậc trung học.
3. Phân tích kiến thức khoa học sư phạm để dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Sinh học và Công nghệ của học sinh ở trường phổ thông bậc trung học theo hướng phát triển năng lực.
4. Vận dụng kiến thức về xây dựng môi trường giáo dục và phối hợp với phụ huynh học sinh, với các tổ chức xã hội thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong trường phổ thông bậc trung học.

II. Về kỹ năng

5. Thực hiện chuẩn xác các thí nghiệm sinh học, công nghệ sinh học nông nghiệp trong chương trình giáo dục phổ thông bậc trung học.
6. Phối hợp một số phần mềm chuyên dụng và phương tiện dạy học hiện đại trong dạy học môn Sinh học và Công nghệ sinh học nông nghiệp.
7. Thực hiện chính xác việc lựa chọn nội dung, phương pháp khi lập kế hoạch dạy học môn sinh học, môn công nghệ và giáo dục học sinh.
8. Xử lý chính xác các tình huống sư phạm với học sinh và phụ huynh học sinh trong dạy học, giáo dục và các hoạt động trải nghiệm ở trường phổ thông trung học.
9. Thực hiện chính xác trong trao đổi, thảo luận, làm việc về công tác dạy học, giáo dục học sinh phổ thông bậc trung học với các đồng nghiệp và các bên liên quan.

3. Thái độ

10. Có đạo đức, phong cách theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông.
11. Biết chấp nhận rủi ro và trung thực trong việc thực hiện thí nghiệm sinh học.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

12. Chủ động, tự tin trong công việc dạy học môn sinh học, môn công nghệ và giáo dục học sinh phổ thông trung học trong các điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau.

13. Có khả năng tham gia cùng với tổ bộ môn và nhà trường trong việc cập nhật kiến thức chuyên môn, vận dụng phù hợp và linh hoạt các phương pháp dạy học, dạy học tích hợp môn sinh học, môn công nghệ và giáo dục học sinh.

14. Có năng lực lập kế hoạch, năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh phổ thông trung học.

15. Có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc trong các điều kiện công việc khác nhau.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Giáo viên dạy Sinh học, Công nghệ ở trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông.

- Làm việc tại các trung tâm, các viện nghiên cứu về Sinh học và Giáo dục, các tổ chức sử dụng lao động có kiến thức Sinh học và Sinh học - Công nghệ.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học và nghiên cứu chuyên môn, nghiệp vụ để phát triển kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.

- Tiếp tục học tập ở các trình độ cao hơn thuộc chuyên ngành Sinh học.



CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

- a. Chuyên ngành:** Giáo dục Mầm non
(Early Childhood Education)
- b. Trình độ đào tạo:** Cao đẳng, Khóa đào tạo: 2019 - 2022.
- c. Mã ngành:** 51140201
- d. Đối tượng sinh viên:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- đ. Thời gian đào tạo:** 3 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Vận dụng kiến thức khoa học tự nhiên, xã hội vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ.
2. Vận dụng kiến thức chuyên ngành và khoa học giáo dục mầm non vào các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện (thể chất, tình cảm, thẩm mỹ, vui chơi, nhận thức và ngôn ngữ) cho trẻ.
3. Xây dựng được kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ và giáo dục trẻ ở các trường và cơ sở giáo dục mầm non.
4. Vận dụng kiến thức về xây dựng môi trường văn hóa dân chủ, an toàn, thân thiện và phối hợp với gia đình phụ huynh học sinh, xã hội thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non.

II. Về kỹ năng

5. Thực hiện chính xác các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ ở các trường và cơ sở giáo dục mầm non.
6. Quan sát, đánh giá chính xác sự phát triển của trẻ thông qua các hoạt động hằng ngày ở cơ sở giáo dục.
7. Lập được chính xác kế hoạch giáo dục, chương trình giáo dục trong nhóm, lớp hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ.
8. Thao tác được trong việc thiết kế, làm và sử dụng đồ dùng dạy học.
9. Thao tác được công việc quản lý cơ sở vật chất, hệ thống hồ sơ sổ sách phục vụ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định.

III. Về thái độ

10. Yêu thương, tôn trọng, công bằng, gần gũi với trẻ.
11. Có tinh thần tự học, rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

12. Thực hiện hoặc phối hợp với đồng nghiệp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục trẻ mầm non.
13. Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục trẻ mầm non.

14. Có khả năng xử lý được các tình huống bất thường xảy ra trong quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục trẻ mầm non.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Giáo viên dạy ở các trường và cơ sở giáo dục mầm non.
- Tham gia làm việc hoặc tổ chức điều hành cơ sở giáo dục mầm non tư thục.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tự học tập, tự bồi dưỡng để phát triển kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.
- Đủ điều kiện tiếp tục học tập để đạt được trình độ đại học cùng chuyên ngành.



CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH VIỆT NAM HỌC

- a. **Chuyên ngành:** Văn hóa du lịch (Cultural Tourism)
b. **Trình độ đào tạo:** Cao đẳng, Khóa đào tạo: 2019 - 2022
c. **Mã ngành:** 6220103
d. **Đối tượng sinh viên:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
đ. **Thời gian đào tạo:** 3 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Vận dụng kiến thức lịch sử, địa lý, văn hóa, con người, nguồn lực và định hướng phát triển vào thực hiện công việc thuộc lĩnh vực du lịch, nhà hàng – khách sạn, văn hóa cơ sở.

2. Vận dụng kiến thức ngành du lịch, nhà hàng – khách sạn để thực hiện những công việc chính của dịch vụ du lịch, dịch vụ nhà hàng – khách sạn: hướng dẫn viên du lịch, quản lý điều hành hoạt động du lịch; nhân viên lễ tân, quản lý, điều hành, phục vụ buồng phòng, ăn uống.

3. Vận dụng kiến thức văn hóa để điều hành, thực hiện, tổ chức hoạt động văn hóa ở cơ sở.

II. Về kỹ năng

4. Thực hiện chính xác nhóm kỹ năng của hướng dẫn du lịch.

5. Thực hiện chính xác nhóm kỹ năng cơ bản của dịch vụ nhà hàng, khách sạn. nhiệm vụ cơ bản trong hoạt động văn hóa và sự kiện văn hóa.

6. Xử lý chính xác các tình huống phát sinh, sự cố bất thường trong khi thực hiện công việc chuyên môn.

7. Sử dụng được Tiếng Anh trong giao tiếp với khách hàng.

8. Xử lý chính xác trong giao tiếp với khách hàng, đối tác và thành viên trong nhóm làm việc.

9. Thao tác được các phương tiện truyền thông, phương tiện làm việc hiện đại.

III. Về thái độ

10. Tuân thủ tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của người hướng dẫn du lịch; dịch vụ nhà hàng – khách sạn và công việc trong lĩnh vực hoạt động văn hóa ở Việt Nam.

11. Tôn trọng các giá trị văn hóa của quốc gia, vùng miền.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

12. Chủ động làm việc độc lập hoặc phối hợp với các thành viên trong nhóm thực hiện công việc hướng dẫn du lịch, một số công việc của dịch vụ nhà hàng – khách sạn tùy theo quy mô công việc, điều kiện làm việc.

13. Tham gia tổ chức các sự kiện, thực hiện hiệu quả một số nhiệm vụ thuộc lĩnh vực du lịch, văn hóa.

14. Quản lí, hướng dẫn và giám sát các công việc của người hướng dẫn viên du lịch, và một số việc chính của dịch vụ nhà hàng – khách sạn.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Làm hướng dẫn viên du lịch.
- Làm việc tại các cơ quan quản lí văn hóa, du lịch; Các cơ sở, tổ chức kinh doanh du lịch, nhà hàng - khách sạn; Cơ quan bảo tàng, bảo tồn các di tích lịch sử, văn hóa.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để phát triển kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.
- Học tập tiếp ở trình độ đại học các chuyên ngành Văn hóa, Du lịch.



CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH KẾ TOÁN

- a. **Chuyên ngành:** Kế toán (Accounting)
b. **Trình độ đào tạo:** Cao đẳng, Khóa đào tạo: 2019 - 2022
c. **Mã ngành:** 6340301
d. **Đối tượng sinh viên:** Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương
đ. **Thời gian đào tạo:** 2,5 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Hiểu kiến thức cơ bản khoa học xã hội, quy định pháp luật vào thực hiện nhiệm vụ của kế toán của các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp.
2. Vận dụng kiến thức kinh tế và nguyên lý kế toán vào thực hiện công việc kế toán.
3. Vận dụng kiến thức chuyên ngành vào thực hiện một số nghiệp vụ kế toán.

II. Về kỹ năng

4. Thực hiện chuẩn xác quy trình kế toán tại doanh nghiệp sản xuất và một số loại hình đơn vị kế toán đặc thù.
5. Thực hiện chính xác việc lập báo cáo thuế và phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp.
6. Sử dụng chính xác các phần mềm kế toán và phương tiện bảo quản tài liệu kế toán hiện đại.
7. Giao tiếp chuẩn xác.

III. Về thái độ

8. Chấp nhận tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp theo quy định.
9. Chăm thận và trung thực.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

10. Chủ động, thích nghi với môi trường làm việc; chịu trách nhiệm giải quyết các vấn đề nảy sinh hoàn thành nhiệm vụ kế toán được giao.
11. Có năng lực hướng dẫn, giám sát các thành viên trong nhóm thực hiện nhiệm vụ kế toán và chịu trách nhiệm về việc hoàn thành công việc theo yêu cầu.
12. Có khả năng đánh giá chất lượng công việc kế toán sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Kế toán viên tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.
- Tư vấn lập báo cáo thuế cho doanh nghiệp.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học tập, bồi dưỡng để phát triển kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.
- Đủ điều kiện tiếp tục học tập nâng cao trình độ ở bậc đại học ngành Kế toán.

K. HIỆU TRƯỞNG
D. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
PHÚ YÊN
TS. Trần Lăng

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

- a. **Chuyên ngành:** Quản trị kinh doanh (Business Administration)
b. **Trình độ đào tạo:** Cao đẳng, Khóa đào tạo: 2019 - 2022.
c. **Mã ngành:** 6340404
d. **Đối tượng sinh viên:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
đ. **Thời gian đào tạo:** 2,5 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Hiểu được kiến thức cơ bản kinh tế học và quản trị trong kinh doanh, như Kinh tế học, Tài chính tiền tệ, Kinh tế phát triển, Marketing căn bản, Quản trị học và kiến thức tổng quát về khoa học xã hội và nhân văn để định hướng sự phát triển doanh nghiệp và bản thân.

2. Vận dụng kiến thức cơ bản về quản trị kinh doanh vào công việc quản trị các nguồn lực nói chung và quản trị nhân lực, quản trị tài chính, quản trị marketing, quản trị sản xuất, quản trị chất lượng trong các doanh nghiệp.

3. Vận dụng kiến thức chuyên ngành quản trị kinh doanh vào các hoạt động marketing, bán hàng, giao hàng, kế toán, trợ lý,... ở các cơ quan, tổ chức và các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh.

II. Về kỹ năng

4. Thực hiện chính xác việc tổ chức, sắp xếp công việc hoạt động kinh doanh theo kế hoạch.

5. Thao tác được công việc tư vấn và truyền thông về nghiệp vụ, phương pháp làm việc cho đồng sự.

6. Thực hiện được chính xác việc phân tích tình huống phức tạp và bất thường để đưa ra quyết định trong hoạt động kinh doanh.

7. Giao tiếp và ứng xử chuẩn xác các tình huống với đồng nghiệp và đối tác trong hoạt động kinh doanh.

II. Về thái độ

8. Chấp nhận yêu cầu về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, chuyên môn.

9. Dám chịu trách nhiệm, luôn tiếp nhận tri thức mới và thay đổi.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

10. Chủ động phối hợp với các đồng nghiệp giải quyết các công việc quản trị nguồn lực, công việc và thực hiện các việc làm cụ thể marketing, bán hàng, giao hàng, kế toán ở các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh trong các điều kiện khác nhau.

11. Hướng dẫn và giám sát được đồng sự thực hiện nhiệm vụ trong việc quản lý nguồn lực, sắp xếp công việc ở các doanh nghiệp một cách khoa học, hợp lý và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

12. Đánh giá được kết quả, chất lượng và hiệu quả công việc sau khi hoàn thành của bản thân và của các thành viên trong nhóm.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Quản lý nhân sự, công việc, bán hàng, dự án và làm các nhân viên marketing trong các cơ sở và doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh.
- Khởi sự kinh doanh và quản lý doanh nghiệp.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí việc làm.
- Tiếp tục học liên thông lên trình độ đại học ngành Quản trị - kinh doanh.



CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH SƯ PHẠM ÂM NHẠC

- a. Chuyên ngành:** Sư phạm Âm nhạc (Music Education)
b. Trình độ đào tạo: Cao đẳng, Khóa đào tạo: 2019 - 2022.
c. Mã ngành: 51140221
d. Đối tượng sinh viên: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
đ. Thời gian đào tạo: 3 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Hiểu kiến thức về khoa học xã hội - nhân văn, đáp ứng nhu cầu hoạt động dạy học và giáo dục Âm nhạc.
2. Vận dụng kiến thức về Âm nhạc vào hoạt động dạy học môn Âm nhạc trong chương trình phổ thông.
3. Vận dụng kiến thức khoa học sư phạm vào dạy học môn Âm nhạc trong chương trình phổ thông.
4. Hiểu được các chương trình hoạt động ngoại khóa Âm nhạc cơ bản cho học sinh trong trường phổ thông.

II. Về kỹ năng

5. Sử dụng chuẩn xác các loại nhạc cụ trong chương trình giáo dục phổ thông để dạy và hướng dẫn học sinh học âm nhạc.
6. Thực hiện chính xác việc soạn giáo án, trình bày nội dung bài học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Âm nhạc của học sinh phổ thông theo hướng phát triển năng lực.
7. Xử lý chính xác các tình huống sư phạm với học sinh và phụ huynh học sinh trong dạy học môn Âm nhạc, trong giáo dục và các hoạt động văn nghệ ở trường phổ thông.
8. Thực hiện chính xác trong trao đổi, thảo luận, làm việc về công tác dạy học, giáo dục học sinh trung học cơ sở với các đồng nghiệp và các bên liên quan.
9. Thực hiện chuẩn xác việc đệm, soạn nhạc đệm trên đàn phím điện tử cho đơn ca, tốp ca.
10. Thực hiện chính xác nhiệm vụ chuyên môn được phân công và phối hợp với các thành viên trong nhóm hoàn thành công việc.

III. Về thái độ

11. Có đạo đức, phong cách theo tiêu chuẩn nghề giáo viên phổ thông;
12. Tôn trọng giá trị văn hóa và thẩm mỹ.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

13. Làm việc độc lập hoặc cùng với các thành viên trong nhóm khi dạy học, huấn luyện học sinh học và thực hành âm nhạc trong chương trình phổ thông.

14. Hướng dẫn, giám sát đồng nghiệp thực hiện việc dạy học, huấn luyện và tổ chức các chương trình hoạt động văn nghệ cho học sinh phổ thông và học sinh ở các trung tâm, câu lạc bộ văn hóa, nhà thiếu nhi.

15. Có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học và huấn luyện, tổ chức các chương trình hoạt động về âm nhạc.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Giáo viên Âm nhạc ở các trường phổ thông hoặc các Trung tâm Văn hóa, Nhà thiếu nhi.

- Làm công việc chuyên môn ở các Phòng Văn hóa - Thông tin.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học tập, bồi dưỡng để phát triển kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.

- Đủ điều kiện tiếp tục học tập nâng cao trình độ ở bậc đại học ngành Sư phạm Âm nhạc.



CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH SƯ PHẠM MỸ THUẬT

- a. **Chuyên ngành:** Sư phạm Mỹ thuật (*Art Education*)
b. **Trình độ đào tạo:** Cao đẳng, Khóa đào tạo: 2019 - 2022.
c. **Mã ngành:** 51140222
d. **Đối tượng sinh viên:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
đ. **Thời gian đào tạo:** 3 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt:

I. Về kiến thức

1. Hiểu kiến thức về khoa học xã hội - nhân văn, đáp ứng nhu cầu hoạt động dạy học và giáo dục Mỹ thuật.
2. Vận dụng kiến thức về Mỹ thuật vào hoạt động dạy học môn Mỹ thuật trong chương trình phổ thông.
3. Vận dụng kiến thức khoa học sư phạm vào dạy học môn Mỹ Thuật trong chương trình phổ thông.
4. Vận dụng kiến thức về Mỹ thuật trong các hoạt động công việc ở các cơ quan văn hóa hoặc ở các cơ sở doanh nghiệp Mỹ thuật.

II. Về kỹ năng

5. Thực hiện chuẩn xác bố cục tác phẩm trong chương trình giáo dục phổ thông để dạy và hướng dẫn học sinh học mỹ thuật.
6. Thực hiện chính xác việc soạn giáo án, trình bày nội dung bài học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Mỹ thuật của học sinh phổ thông theo hướng phát triển năng lực.
7. Xử lý chính xác các tình huống sư phạm với học sinh và phụ huynh học sinh trong dạy học môn Mỹ thuật và giáo dục ở trường phổ thông.
8. Thực hiện chính xác trong trao đổi, thảo luận, làm việc về công tác dạy học, giáo dục học sinh phổ thông với các đồng nghiệp và các bên liên quan.
9. Sử dụng chính xác các phần mềm đồ họa trong dạy học và thực hiện các tác phẩm mỹ thuật.
10. Thực hiện chính xác việc phối hợp với các thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn được phân công.

III. Về thái độ

11. Có đạo đức, phong cách theo tiêu chuẩn nghề giáo viên phổ thông;
12. Tôn trọng giá trị văn hóa và thẩm mỹ.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

13. Làm việc độc lập hoặc cùng với các thành viên trong nhóm khi dạy học, huấn luyện học sinh học và thực hành môn Mỹ thuật trong chương trình phổ thông.

14. Hướng dẫn, giám sát đồng nghiệp thực hiện việc dạy học môn Mỹ thuật cho học sinh phổ thông và học sinh ở các trung tâm, câu lạc bộ văn hóa, nhà thiếu nhi.

15. Có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học và tổ chức các hoạt động mỹ thuật khác (vẽ tranh tuyên truyền, tranh quảng cáo).

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Giáo viên Mỹ thuật ở các trường phổ thông hoặc các Trung tâm Văn hóa, Nhà thiếu nhi.

- Làm công việc chuyên môn ở các Phòng Văn hóa - Thông tin.

- Tự thành lập doanh nghiệp mỹ thuật.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học tập, bồi dưỡng để phát triển kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công việc.

- Đủ điều kiện tiếp tục học tập nâng cao trình độ ở bậc đại học ngành Sư phạm Mỹ thuật.



CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO GIÁO DỤC THỂ CHẤT

- a. Chuyên ngành:** Giáo dục thể chất (Physical Education)
b. Trình độ đào tạo: Cao đẳng, Khóa đào tạo: 2019 - 2022.
c. Mã ngành: 51140206
d. Đối tượng sinh viên: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
đ. Thời gian đào tạo: 3 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Vận dụng kiến thức chuyên ngành thể dục, thể thao vào dạy học trong chương trình Giáo dục thể chất ở trường Trung học cơ sở (THCS).
2. Vận dụng kiến thức khoa học sư phạm vào dạy học giáo dục thể chất cho học sinh THCS và cơ sở giáo dục.
3. Hiểu được các chương trình hoạt động ngoại khóa thể dục, thể thao (TDDT) cơ bản cho học sinh trong trường THCS.

II. Về kỹ năng

4. Phối hợp được nhiều kỹ năng khi thực hiện thị phạm động tác của các bộ môn TDDT trong chương trình giáo dục phổ thông THCS.
5. Thực hiện chính xác việc soạn giáo án, trình bày nội dung bài học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn GDTC của học sinh THCS theo hướng phát triển năng lực.
6. Thao tác được các chương trình hoạt động TDDT cho học sinh trong trường THCS.
7. Xử lý chính xác các tình huống sư phạm với học sinh và phụ huynh học sinh trong dạy học môn GDTC, trong giáo dục và các hoạt động trải nghiệm ở trường trung học cơ sở.
8. Thực hiện chính xác trong trao đổi, thảo luận, làm việc về công tác dạy học, giáo dục học sinh trung học cơ sở với các đồng nghiệp và các bên liên quan.

III. Về thái độ

9. Có đạo đức, phong cách theo tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông.
10. Yêu nghề, vượt khó và tính kỷ luật theo yêu cầu của hoạt động TDDT.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

11. Làm việc độc lập hoặc cùng với các thành viên trong nhóm khi dạy học, huấn luyện các môn GDTC trong chương trình trung học cơ sở.
12. Hướng dẫn, giám sát đồng nghiệp thực hiện việc dạy học, huấn luyện và tổ chức các chương trình hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh THCS và học sinh ở các trung tâm, câu lạc bộ TDDT.

13. Có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học và huấn luyện, tổ chức các hoạt động TDTT ở quy mô trung bình.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Giáo viên dạy môn Giáo dục thể chất ở trường Tiểu học và THCS.
- Cán bộ chuyên môn Thể dục thể thao ở phòng Giáo dục & Đào tạo, phòng Văn hóa - Thông tin.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học để phát triển kiến thức về kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.
- Đủ điều kiện học liên thông lên Đại học ngành Giáo dục thể chất.



TS. Trần Lăng

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH CHĂN NUÔI

- a. **Chuyên ngành:** Chăn nuôi Thú y (Animal Husbandry)
b. **Trình độ đào tạo:** Cao đẳng, Khóa đào tạo: 2019 - 2022
c. **Mã ngành:** 6620105
d. **Đối tượng sinh viên:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
đ. **Thời gian đào tạo:** 2,5 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Vận dụng kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên vào giải quyết những vấn đề lý luận, thực tiễn nghề chăn nuôi, thú y.
2. Vận dụng những kiến thức cơ sở ngành về sinh học, hóa sinh, giải phẫu, sinh lý gia súc, dược lý, bệnh học, dinh dưỡng động vật, di truyền, vi sinh vật, phương pháp thí nghiệm vào công việc chăn nuôi, thú y.
3. Vận dụng kiến thức chuyên ngành về kỹ thuật chăn nuôi, sản xuất thức ăn chăn nuôi, quản lý trang trại vào xây dựng quy trình chăn nuôi và chăm sóc vật nuôi, những kiến thức về thú y, xây dựng các quy trình phòng, trị bệnh cho vật nuôi, bảo quản và chế biến thực phẩm chăn nuôi vào hoạt động sản xuất, kinh doanh.

II. Về kỹ năng

4. Thực hiện chính xác việc chọn giống vật nuôi và nhân giống hiệu quả theo yêu cầu thực tế sản xuất.
5. Thực hiện thành thạo quy trình chế biến thức ăn, phối hợp khẩu phần ăn, chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng vật nuôi.
6. Lựa chọn chính xác các phương pháp lâm sàng, cận lâm sàng, phi lâm sàng trong chẩn đoán, phòng và điều trị bệnh vật nuôi; phối hợp, triển khai công tác phòng chống dịch bệnh cho vật nuôi.
7. Thực hiện chuẩn xác việc viết báo cáo về lĩnh vực chăn nuôi, thú y.
8. Giao tiếp chuẩn xác trong với các thành viên cộng tác làm việc và đối tác.
9. Ứng dụng được công nghệ thông tin trong quá trình làm việc.

III. Về thái độ

10. Tuân thủ tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp theo quy định.
11. Thể hiện trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

12. Chủ động, thích ứng được với môi trường làm việc khác nhau và chịu trách nhiệm hoàn thành công việc trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y được giao.

13. Hướng dẫn, giám sát các thành viên trong nhóm thực hiện nhiệm vụ trong việc lựa chọn giống, chế biến thức ăn, quy trình chăn nuôi; phòng và chữa bệnh cho gia súc, gia cầm.

14. Có năng lực đánh giá chất lượng công việc chăn nuôi, thú y sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Công việc chuyên môn ở các tổ chức, cơ sở nông nghiệp và doanh nghiệp kinh doanh, sản xuất chăn nuôi, thú y.

- Nhân viên chuyên môn ở viện nghiên cứu, trường nông nghiệp.

- Tự tổ chức và quản lý trang trại chăn nuôi của cá nhân.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học tập, bồi dưỡng để phát triển kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.

- Tiếp tục học liên thông trình độ đại học thuộc chuyên ngành chăn nuôi, thú y.



TS. Trần Dũng

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH LÂM NGHIỆP

- a. **Chuyên ngành:** Lâm nghiệp (*Forestry*)
b. **Trình độ đào tạo:** Cao đẳng, khóa đào tạo: 2019 - 2022
c. **Mã ngành, nghề:** 6620201
d. **Đối tượng tuyển sinh:** Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.
đ. **Thời gian đào tạo:** 2,5 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

1. Vận dụng kiến thức cơ bản của khoa học tự nhiên vào giải quyết những vấn đề lý luận, thực tiễn nghề nghiệp trong lĩnh vực lâm nghiệp.
2. Vận dụng kiến thức ngành thực vật học, sinh thái rừng, khí tượng và đất lâm nghiệp để trồng và nghiên cứu các loại cây rừng.
3. Áp dụng được kiến thức chuyên ngành như: đo đạc và sử dụng bản đồ lâm nghiệp, nhân giống cây rừng, trồng rừng, nuôi dưỡng rừng, điều tra quy hoạch rừng, quản lý bảo vệ rừng, khai thác - vận chuyển - bảo quản và chế biến lâm sản, nông lâm kết hợp, lâm nghiệp xã hội, khuyến nông lâm, phòng chống cháy rừng, lâm sản ngoài gỗ và kinh doanh lâm nghiệp vào công việc thực tiễn.

II. Về kỹ năng

4. Thực hiện chính xác các quy trình kỹ thuật thuộc lĩnh vực lâm nghiệp.
5. Thực hiện chính xác việc điều tra, đo đạc trong công tác quy hoạch và bảo vệ rừng.
6. Sử dụng phối hợp các phương tiện kỹ thuật hiện đại vào việc trồng và quản lý rừng.
7. Thực hiện chính xác việc sử dụng phần mềm và trong quản lý và trồng rừng
8. Giao tiếp chuẩn xác trong quá trình làm việc với thành viên trong nhóm và các bên liên quan.

III. Về thái độ

10. Tuân thủ tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp theo quy định.
11. Tôn trọng sự phát triển bền vững.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

12. Có khả năng làm việc độc lập và phối hợp làm việc nhóm; thích ứng được với môi trường làm việc khác nhau trong lĩnh vực lâm nghiệp.
13. Hướng dẫn, giám sát thành viên trong nhóm hoặc người công tác thực hiện nhiệm vụ chọn giống, trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng;
14. Có khả năng đánh giá chất lượng công việc trồng, chăm sóc, khai thác, bảo vệ rừng sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp

- Làm việc chuyên môn ở các tổ chức và cơ sở quản lí, sản xuất nông - lâm nghiệp.
- Làm việc ở các cơ sở kinh doanh sản phẩm và dịch vụ ngành nông, lâm nghiệp.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học tập, bồi dưỡng để phát triển kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí công tác.
- Học tập tiếp ở trình độ đại học các chuyên ngành lâm nghiệp - trồng trọt.



TS. Trần Lăng

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ

- a. Chuyên ngành:** Công nghệ Kỹ thuật Điện – Điện tử
(Electrical – Electronic Engineering Technology)
- b. Trình độ đào tạo:** Cao đẳng, Khóa đào tạo: 2019 - 2022.
- c. Mã ngành:** 51510301
- d. Đối tượng sinh viên:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- đ. Thời gian đào tạo:** 3 năm

Ngoài các chuẩn chung nhà trường đã công bố về Lý luận chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng - an ninh, sau khi tốt nghiệp chương trình này, sinh viên đạt được:

I. Về kiến thức

- Vận dụng được các kiến thức khoa học tự nhiên vào nghiên cứu chuyên môn.
- Khái quát hóa các kiến thức cơ bản về kỹ thuật điện, thiết bị điện và hệ thống điện.
- Xác định được các kiến thức cơ bản về Công nghệ Kỹ thuật Điện - Điện tử như: Điện tử tương tự, Điện tử số, PLC, Vi xử lý, Vi điều khiển, Hệ thống tự động.

II. Về kỹ năng

- Xử lý được các tình huống phát sinh khi thiết kế và lắp đặt các hệ thống điện-điện tử, hệ thống sản xuất tự động mức độ vừa và nhỏ.
- Thao tác đầy đủ các công việc khai thác, vận hành, bảo trì, sửa chữa hệ thống thiết bị Điện, Điện tử.
- Ứng xử hợp lý trong giao tiếp với khách hàng, đối tác và thành viên trong nhóm làm việc.

III. Về thái độ

- Hình thành phương pháp làm việc khoa học, tác phong công nghiệp và tinh thần trách nhiệm cao.
- Hình thành kỹ năng làm việc nhóm, làm việc độc lập, tự nghiên cứu tài liệu phục vụ cho các hoạt động chuyên môn.

IV. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Làm việc độc lập hoặc phối hợp với nhóm để xử lý và tính toán cơ bản về điện, điện tử.
- Quản lý, hướng dẫn và giám sát các sự cố xảy ra trong lĩnh vực điện, điện tử;
- Lập được kế hoạch, tiếp cận, khai thác và chuyển giao các công nghệ mới.

V. Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Các công ty, nhà máy, cơ sở sản xuất, kinh doanh về trang thiết bị Điện – Điện tử.
- Các trung tâm thiết kế, lắp đặt hệ thống Điện, Điện tử và chuyển giao công nghệ.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Tự học tập để nâng cao trình độ chuyên môn và tiếp thu nhanh các công nghệ mới.
- Đủ khả năng tiếp tục học lên các trình độ cao hơn phù hợp với chuyên ngành.

